

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MAI SƠN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/HS-ST  
Ngày 20/8/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Bà Phạm Thị Thanh Nga

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Nguyên Hồng

Ông Hà Văn Sơ

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thu Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:***  
Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2020/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Lò Văn G;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 25/8/1999, tại: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không. Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không. Con ông Lò Văn P và bà Hà Thị M. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2020. Có mặt.

**2. Lường Văn K;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 20/10/1990, tại: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không. Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không. Con ông Lường Văn L và bà Tòng Thị C. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2020. Có mặt.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*** Ông Lường Văn L, sinh năm 1960 và bà Tòng Thị C, sinh năm: 1962. Trú tại: Bản Lù, xã Chiềng L, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 17/4/2020, Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phối hợp với tổ công tác Đoàn biên phòng Phiêng Pằn làm nhiệm vụ tại khu vực bản Kết Hay, xã Phiêng Pằn, huyện Mai Sơn phát hiện Lò Văn G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 26K1 - 167.20 chở phía sau Lường Văn K có biểu hiện nghi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiến hành dừng xe kiểm tra, G liền thả từ lòng bàn tay trái 01 gói nilon màu vàng (bên trong chứa 02 gói nilon màu xanh, trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine và 01 gói nilon màu hồng trong chứa 01 viên nén màu hồng, trên một mặt có ký hiệu “WY” nghi là ma túy tổng hợp) xuống lề đường. G và K khai 02 gói chất bột màu trắng trên là Heroine, 01 viên nén màu hồng là Hồng phiến của G và K, do G gọi điện rủ Khánh đi mua của Cứ A V, sinh năm 1970, trú tại bản Lọng Hỏm, xã Phiêng Cầm, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, mục đích để sử dụng với số tiền là 800.000đ. Trong đó G và Khánh góp mỗi người 400.000đ.

Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn G và Lường Văn K, thu giữ niêm phong vật chứng nêu trên. Ngoài ra còn tạm giữ của G và K: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS màu hồng kèm 01 sim điện thoại, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu xanh kèm 01 sim điện thoại (tại túi quần phía trước bên phải G đang mặc); 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL 104 màu đen kèm 02 sim điện thoại (tại lòng bàn tay trái K); 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 26K1 - 167.20.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở, đồ vật của Cứ A V, kết quả: Không phát hiện thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Ngày 18/4/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn đã phối hợp với Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn G và Lường Văn K. Tại bản kết luận giám định số 639 ngày 22/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, đã kết luận : *Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,9 gam, loại Heroine và 0,15 gam, loại Methamphetamine.*”

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 28/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Lò Văn G và Lường Văn Khánh về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Lò Văn G và Lương Văn Khánh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn G từ 20 đến 24 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lương Văn Khánh từ 18 đến 20 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy: vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon màu vàng, màu xanh, màu hồng gói ma túy ban đầu; 0,61gam Heroine, 0,06 gam Methamphetamine.

Trả lại cho gia đình Lương Văn Khánh 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha sirius biển kiểm soát 26K1-167.20, số khung HY045449, số máy 193801 (đại diện là ông Lương Văn L).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu xanh kèm 01 sim thu giữ của bị cáo G, 01 điện thoại di động hiệu Masstel 104 màu đen kèm 02 sim thu giữ của bị cáo Khánh.

Trả lại cho bị cáo Khánh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu hồng kèm 01 sim.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000VNĐ.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lương Văn L trình bày: xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 26K1-167.02, đăng ký xe tên Lương Văn Khánh là xe máy của gia đình. Nguồn tiền mua xe là của vợ chồng ông bà tích cóp có được để làm phương tiện đi lại trong gia đình. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy vợ chồng ông bà không biết. Ông đề nghị được xin lại chiếc xe trên về làm phương tiện đi lại trong gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét hành vi của các bị cáo thì thấy rằng: Ngày 17/4/2020, tại bản Kết Hay, xã Phiêng Pần, huyện Mai Sơn, Công an huyện Mai Sơn bắt quả tang Lò Văn G và Lương Văn K đang tàng trữ 0,9 gam Heroine và 0,15 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 40 phút ngày 17/4/2020, biên bản khám xét khẩn cấp hồi 10 giờ 40 phút ngày 25/02/2020 đối với Lò Văn G; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập hồi 16 giờ 15 phút ngày 18/4/2020, Kết luận giám định về ma túy số 639 ngày 22/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với các bị cáo.... phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Lò Văn G, Lương Văn Khánh tàng trữ tổng số 1,05gam ma túy, trong đó có: 0,9 gam Heroine và 0,15 gam Methamphetamine đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy rằng: Các bị cáo G và Khánh đều là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, dân sự. Biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án, HĐXX thấy rằng: Lò Văn G là người chủ mưu, khởi xướng rủ K cùng góp tiền mua ma túy để sử dụng. Là người trực tiếp điều khiển xe chở K đi tìm mua ma túy và cất giữ ma túy sau khi mua được, giữ vai trò chính trong vụ án. Lương Văn K sau khi được G rủ đi mua ma túy về sử dụng đã tiếp nhận ý chí và thực hành tích cực, là đồng phạm trong vụ án.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù giam cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định tương xứng với tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định, bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ quy định tại điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 thì xác định như sau:

Đối với vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu, số Heroin, Methamphetamine còn lại sau khi trích rút giám định là chất độc được nhà nước cấm lưu hành, những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 thu giữ của bị cáo G và 01 điện thoại di động hiệu Masstel 104 màu đen thu giữ của bị cáo Khánh là phương tiện các bị cáo liên lạc rủ nhau đi mua ma túy. Cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus màu hồng thu giữ của bị cáo G không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo G.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha sirius BKS 26K1-167.20 là tài sản của gia đình bị cáo Lường Văn Khánh. Các thành viên trong hộ gia đình ông bố mẹ của bị cáo ông Lường Văn L và bà Tòng Thị C, bị cáo Lường Văn Khánh. Vợ chồng ông L không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên cần trả lại cho gia đình ông L.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với Cú A V (sinh năm 1970, trú tại bản Lọng Hỏm, xã Phiêng Cầm, huyện Mai Sơn theo lời khai Lò Văn G và Lường Văn K là người đã bán ma túy cho G và K vào ngày 17/4/2020, việc trao đổi mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến). Quá trình điều tra V không có mặt ở nơi cư trú, gia đình và chính quyền địa phương không biết V đang ở đâu. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ. Khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Lò Văn G và Lường Văn Khánh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn G 20 (hai mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 18/4/2020).

Xử phạt bị cáo Lường Văn Khánh 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 18/4/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon màu vàng, màu xanh, màu hồng gói ma túy ban đầu; 0,61gam Heroine, 0,06 gam Methamphetamine.

Trả lại cho gia đình ông Lường Văn L 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha sirius biển kiểm soát 26K1-167.20, số khung HY045449, số máy 193801 (đại diện là ông Lường Văn L).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu xanh kèm 01 sim thu giữ của bị cáo G, 01 điện thoại di động hiệu Masstel 104 màu đen kèm 02 sim thu giữ của bị cáo Khánh.

Trả lại cho bị cáo Khánh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu hồng kèm 01 sim

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ ;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thanh Nga**

